

TẬP ĐỌC
ÔNG NGOẠI
(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Chú ý các từ ngữ : cơn *nóng*, luồng *khí*, *lặng lẽ*, vắng *lặng*,... (MB) ;
nhường chỗ, xanh *ngắt*, *lặng lẽ*,... (MN).

– Đọc đúng các kiểu câu. Phân biệt được lời dẫn chuyện và lời nhân vật.

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Hiểu nghĩa và biết cách dùng từ mới trong bài (*loang lổ*).

– Nắm được nội dung của bài, hiểu được tình cảm ông cháu rất sâu nặng : Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông – người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa trường tiểu học.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ ghi đoạn văn cần hướng dẫn HS luyện đọc.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 hoặc 3 HS đọc thuộc lòng bài thơ *Mẹ vắng nhà ngày bão* và trả lời các câu hỏi về nội dung bài đọc trong SGK.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Hôm nay, các em sẽ đọc bài *Ông ngoại*. Qua bài đọc, các em sẽ thấy bạn nhỏ trong truyện có một người ông yêu cháu, chăm lo cho cháu và thấy được lòng biết ơn của cháu đối với ông như thế nào.

2. Luyện đọc

a) GV đọc bài với giọng chậm rãi, dịu dàng. Sau đó yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

b) GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ

- Đọc từng câu

- Đọc từng đoạn trước lớp

+ HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn trong bài. GV có thể chia bài thành 4 đoạn như sau :

Đoạn 1 : Từ *Thành phố ... đến những ngọn cây hè phố.*

Đoạn 2 : Từ *Năm nay... đến Ông cháu mình đến xem trường thế nào.*

Đoạn 3 : Từ *Ông chậm rãi... đến âm vang mãi trong đời đi học của tôi sau này.*

Đoạn 4 : Còn lại.

+ HS tìm hiểu nghĩa từ *loang lổ* ; tập đặt câu với từ (VD : *Chiếc áo của bạn Hoa loang lổ những vết mực.*).

- Đọc từng đoạn trong nhóm

- Cả lớp đọc ĐT bài văn

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài

- Cả lớp đọc thầm đoạn 1, trả lời : *Thành phố sắp vào thu có gì đẹp ?* (Không khí mát dịu mỗi sáng ; trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trong, trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố)

- Hai hoặc ba HS đọc thành tiếng đoạn 2, cả lớp đọc thầm theo, trả lời : *Ông ngoại giúp bạn nhỏ chuẩn bị đi học như thế nào ?* (Ông dẫn bạn đi mua

vở, chọn bút, hướng dẫn bạn cách bọc vở, dán nhãn, pha mực, dạy bạn những chữ cái đầu tiên)

– Một HS đọc thành tiếng đoạn 3, cả lớp đọc thầm theo và *Tìm một hình ảnh đẹp mà em thích trong đoạn ông dẫn cháu đến thăm trường.* (HS phát biểu. Các em có thể thích những hình ảnh khác nhau. VD :

(+ Ông chậm rãi nhấn từng nhịp chân trên chiếc xe đạp cũ, đèo bạn nhỏ tới trường.

+ Ông dẫn bạn nhỏ lang thang khắp các căn lớp trống trong cái vắng lặng của ngôi trường cuối hè.

+ Ông nhắc bồng bạn nhỏ trên tay, cho gõ thử vào mặt da loang lổ của chiếc trống trường).

– Một HS đọc câu cuối, trả lời : *Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là người thầy đầu tiên ?* (HS phát biểu, GV chốt lại : Vì ông dạy bạn những chữ cái đầu tiên, ông là người đầu tiên dẫn bạn đến trường học, nhắc bồng bạn trên tay, cho bạn gõ thử vào chiếc trống trường, nghe tiếng trống trường đầu tiên.)

4. Luyện đọc lại

– GV chọn đọc diễn cảm một đoạn văn. Hướng dẫn HS đọc đúng đoạn văn. Chú ý cách nhấn giọng, ngắt giọng. VD :

*Thành phố sắp vào thu. // Những cơn gió nóng mùa hè đã **nhường chỗ** / cho luồng không khí **mát dịu** buổi sáng. // Trời **xanh ngắt** trên cao, / xanh như **dòng sông** trong, / trôi **lặng lẽ** / giữa những ngọn cây hè phố. //*

*– Trước ngưỡng cửa của trường tiểu học, / tôi đã **may mắn** có **ông ngoại** – // thầy giáo **đầu tiên** của tôi. //*

– Ba hoặc bốn HS thi đọc diễn cảm đoạn văn. Hai HS thi đọc cả bài.

5. Củng cố, dặn dò

GV hỏi : *Em thấy tình cảm của hai ông cháu trong bài văn này như thế nào ?* (HS phát biểu. GV chốt lại : Bạn nhỏ trong bài văn có một người ông hết lòng yêu cháu, chăm lo cho cháu. Bạn nhỏ mãi mãi biết ơn ông – người thầy đầu tiên trước ngưỡng cửa nhà trường). GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài văn.